

Y, ngày 29 tháng 07 năm 2022

Số: 215/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 351/2022/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 07 năm 2022, Về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Phạm Ngọc Đ, nơi cư trú: Xóm Phúc Giang, xã Phúc Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Chị Hoàng Thị C, nơi cư trú: Xóm Phúc Giang, xã Phúc Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 07 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 07 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Ngọc Đ và chị Hoàng Thị C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về Hôn nhân: Anh Phạm Ngọc Đ và chị Hoàng Thị C thuận tình ly hôn.
- Về nuôi con:

Giao 01 con là Phạm Văn B, sinh ngày 03/03/2016 cho anh Phạm Ngọc Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên.

Giao 01 con là Phạm Ngọc Bảo N, sinh ngày 29/06/2014 cho chị Hoàng Thị C tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên.

Chị Chiến có nghĩa vụ giao con Phạm Văn B cho anh Đ nuôi dưỡng.

Anh Đ, chị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Án phí: Anh Phạm Ngọc Đ phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011430 ngày 11 tháng 07 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Nghệ An. Anh Phạm Ngọc Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 225.000 (Hai trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

Chị Hoàng Thị C phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ